

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T có 03 con chung và thỏa thuận: Giao con Bùi Anh K, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2010 và Bùi Thị Bích N, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2020 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Bùi Gia B, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2013 cho anh Bùi Văn Thường trực T1 nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0007594 ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại chị Phạm Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Mỹ Đức;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn

